

**BIỂU PHÍ VÀ LÃI THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ VIETCOMBANK
VIETNAM AIRLINES PLATINUM AMERICAN EXPRESS**

STT	Loại phí	Mức phí
1	Phí thường niên	<ul style="list-style-type: none"> • Thẻ chính (không mua thẻ GFC): 800.000 VNĐ/thẻ • Thẻ phụ (không mua thẻ GFC): 500.000 VNĐ/thẻ • Thẻ chính (có mua thẻ GFC): 1.300.000 VNĐ/thẻ • Thẻ phụ (có mua thẻ GFC): 1.000.000 VNĐ/thẻ
2	Phí dịch vụ phát hành nhanh (chưa bao gồm phí phát hành/phát hành lại/gia hạn thẻ), chỉ áp dụng cho địa bàn Hà Nội, Hồ Chí Minh	50.000 VNĐ/thẻ
3	Phí chuyển đổi ngoại tệ:	2,5 % giá trị giao dịch
4	Phí thay đổi hạn mức tín dụng	Miễn phí
5	Phí xác nhận hạn mức tín dụng	Miễn phí
6	Phí thay đổi hình thức bảo đảm	50.000 VNĐ/lần/thẻ
7	Phí vượt hạn mức tín dụng: Vượt hạn mức từ 01 đến 05 ngày Vượt hạn mức từ 06 đến 15 ngày Vượt hạn mức từ ngày 16 trở lên	8%/năm (số tiền vượt quá hạn mức) 10%/năm (số tiền vượt quá hạn mức) 15%/năm (số tiền vượt quá hạn mức)
8	Lãi suất cho vay	Thay đổi theo thông báo của Ngân hàng trong từng thời kỳ
9	Phí phát hành lại thẻ/thay thế/đổi lại thẻ (theo yêu cầu của chủ thẻ)	Miễn phí
10	Phí đòi bồi hoàn	80.000 VNĐ/giao dịch
11	Phí thông báo thẻ mất cấp, thất lạc	200.000VNĐ/ thẻ
12	Phí thay thế thẻ khẩn cấp tại nước ngoài (chưa bao gồm chi phí gửi thẻ)	100.000 VNĐ/lần/thẻ
13	Phí rút tiền mặt	4% số tiền giao dịch (Tối thiểu 50.000 VNĐ/giao dịch)
14	Phí ứng tiền mặt khẩn cấp ở nước ngoài (chưa bao gồm phí rút tiền mặt)	Tương đương 8 USD/giao dịch
15	Phí cung cấp bản sao hóa đơn giao dịch: - Tại ĐVCNT của Vietcombank. - Tại ĐVCNT không thuộc Vietcombank.	20.000VNĐ/hóa đơn 80.000VNĐ/hóa đơn
16	Phí cấp lại PIN	30.000 VNĐ/lần/thẻ
17	Phí chấm dứt sử dụng thẻ	50.000 VNĐ/thẻ

Lưu ý:

- Các mức phí từ (1) đến (8): không chịu thuế GTGT;
- Các mức phí từ (9) đến (17): đã bao gồm thuế GTGT;
- Phí chuyển đổi ngoại tệ do các TCTQT và/ hoặc Ngân hàng quy định;

- Phí đòi bồi hoàn: Ngân hàng sẽ không thu phí nếu khách hàng yêu cầu đòi bồi hoàn đúng;
- Tỷ giá quy đổi: Là tỷ giá do Ngân hàng áp dụng theo tỷ giá do các TCTQT quy định hoặc theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của Ngân hàng;
- Lãi suất thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Vietnam Airlines Platinum American Express được tính theo tỷ lệ phần trăm một năm (%/năm), một năm là 365 ngày (Ba trăm sáu mươi lăm ngày);
- Biểu phí này không bao gồm các loại phí do các Ngân hàng/Tổ chức khác quy định (nếu có);
- Ngân hàng có quyền thay đổi biểu phí này trong từng thời kỳ và sẽ thông báo các thay đổi về phí tối thiểu 07 ngày trước khi áp dụng, thông qua trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.vietcombank.com.vn).